

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2019/HS-ST

Ngày: 27 /9 /2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giàng A Sênh ;

Ông Lường Văn Độ.

Thư ký phiên tòa: Bà Tông Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TLST- HS ngày 03 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159 /2019/QĐXXST-HS ngày 17/9/2019 đối với bị cáo:

Sùng A S, tên gọi khác: Không, sinh năm 1980, tại xã Nà N, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Lọng L, xã Nà N, huyện SM, tỉnh Sơn L; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; con ông Sùng A Ch và bà Vừ Thị S; có vợ và có 06 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2019 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Lý Thị K, sinh năm 1982, trú tại bản Lọng Lăn, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29 tháng 5 năm 2019 Sùng A S điều khiển xe máy của gia đình từ bản Lọng Lăn, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã đến trung tâm, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn, S gặp và xin được của một người dân tộc Mông 03 viên ma túy tổng hợp, sau đó cất giấu dưới yên xe mô tô của S. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 30/5/2019 S điều khiển chiếc xe mô tô có cất giấu 03 viên ma túy đi vào huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đến khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp thì bị Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra phát hiện thu giữ 03 viên ma túy tổng hợp

đang cất giấu dưới yên cạnh bình xăng của xe mô tô do Súa điều khiển. Vật chứng được niêm phong, Súa bị dẫn giải đến Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp để điều tra làm rõ.

Ngày 03/6/2019 tại phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của S có khối lượng 0,28gam, đã trích hết làm mẫu giám định ký hiệu S.

Tại bản kết luận giám định số 1001 ngày 04/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,28gam; loại Methamphetamine"*.

Bản cáo trạng số 50 /CT-VKSSC ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Sùng A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 ; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Sùng A S từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Vật chứng còn lại 01(một) chiếc phong bì màu trắng niêm phong ban đầu cùng 01(một) mảnh nilon màu trắng; 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win 100 màu đen, biển kiểm soát 26k4- 1592, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Súa khai xin của một người dân tộc không biết tên, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ khác chứng minh, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người làm chứng và vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Sùng A S khai nhận ngày 30 tháng 5 năm 2019 đã bị bắt quả tang tại bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp khi đang cất giấu 03 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 0,28 gam; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 00 phút ngày 30 tháng 5 năm 2019; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 1001, ngày 4/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, vật chứng của vụ án là 0,28 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng A Súa phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với các căn cứ nêu trên. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng, xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo là hộ nghèo, không có khả năng thi hành, nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng: Vật chứng 01(một) phong bì thư của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong dán kín ; Mặt trước ghi : Vật chứng vụ Sùng A S, sinh năm 1980, bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win 100 màu đen xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo, cần trả lại cho gia đình bị cáo là bà Lý Thị K.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Súa phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Sùng A S 14 (mười bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2019.

Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 01(một) phong bì thư của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong dán kín; Mặt trước ghi : Vật chứng vụ Sùng A Súa, sinh năm 1980, bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu cùng một mảnh nilon màu trắng.

- Tuyên trả cho Lý Thị K 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Win 100 màu đen, biển kiểm soát 26k4-1592, đã qua sử dụng, số khung : 124261 ; số máy : Không rõ; Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện và Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Sùng A S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Tam